

CÔNG TY CỔ PHẦN DOANH NGHIỆP XÃ HỘI ĐỒNG HÀNH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DOANH NGHIỆP XÃ HỘI ĐỒNG HÀNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DONG HANH SOCIAL ENTERPRISE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DONG HANH SE JSC.

2. Mã số doanh nghiệp: 0110387889

3. Ngày thành lập: 15/06/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 8 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0982212629

Fax:

Email: dnxh@donghanh.net

Website: www.donghanh.net

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; môi giới mua bán hàng hóa (trừ đấu giá hàng hóa).	4610
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao.	4649
3.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Việc tổ chức, xúc tiến và quản lý sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức.	8230
4.	Dịch vụ đóng gói	8292
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6.	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Giáo dục trung học cơ sở; Giáo dục trung học phổ thông (đối với những ngành nghề có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ các điều kiện pháp luật quy định).	8531
7.	Giáo dục thể thao và giải trí Chi tiết: - Các trại và các trường tiến hành giảng dạy các hoạt động thể thao cho các nhóm hoặc các cá nhân. Các trại huấn luyện thể thao ban ngày và ban đêm cũng bao gồm ở đây. Nó không bao gồm các học viện, các trường cao đẳng và các trường đại học. Việc giảng dạy có thể được tiến hành ở nhiều môi trường khác nhau, như ở các đơn vị hoặc theo điều kiện học của khách hàng, các cơ sở giáo dục hoặc các phương tiện giảng dạy khác. Việc dạy học ở nhóm này được tổ chức một cách chính thức. - Dạy các môn thể thao (ví dụ như bóng chày, bóng rổ, bóng đá, v.v...); - Dạy thể thao, cắm trại; - Hướng dẫn cổ vũ; - Dạy thể dục; - Dạy cưỡi ngựa; - Dạy bơi; - Huấn luyện viên, giáo viên và các hướng dẫn viên thể thao chuyên nghiệp; - Dạy võ thuật; - Dạy chơi bài; - Dạy yoga. Loại trừ: Giáo dục về văn hóa được phân vào nhóm 85520 (Giáo dục văn hóa nghệ thuật).	8551
8.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật Chi tiết: - Việc dạy về nghệ thuật, kịch và âm nhạc. Các đơn vị tiến hành giảng dạy ở nhóm này có thể là “các trường”, “các xưởng vẽ”, “các lớp học”, v.v... Các đơn vị này cung cấp một sự hướng dẫn được tổ chức chính thức, chủ yếu cho mục đích sở thích riêng, cho giải trí hoặc cho sự phát triển bản thân, nhưng việc giảng dạy này không dẫn đến được cấp bằng chuyên môn. - Dạy piano và dạy các môn âm nhạc khác; - Dạy hội hoạ; - Dạy nhảy; - Dạy kịch; - Dạy mỹ thuật; - Dạy nghệ thuật biểu diễn; - Dạy nhiếp ảnh (trừ hoạt động mang tính thương mại).	8552

9.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khóa học dành cho học sinh yếu kém; - Các khóa dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy học nhanh; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
10.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Tư vấn giáo dục; - Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục; - Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục; - Dịch vụ kiểm tra giáo dục; - Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên; - Kinh doanh dịch vụ tư vấn du học (Quy định tại Điều 106, 107 Nghị định 46/2017 ND-CP ngày 21/04/2017 của Chính phủ).	8560
11.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
12.	Hoạt động thư viện và lưu trữ	9101
13.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
14.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: Hoạt động viết, sửa, thử nghiệm và trợ giúp các phần mềm theo yêu cầu sử dụng riêng biệt của từng khách hàng.	6201

15.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: - Hoạt động lập và thiết kế các hệ thống máy tính tích hợp các phần cứng, phần mềm máy tính và công nghệ giao tiếp. Các đơn vị được phân loại vào nhóm này có thể cung cấp các cấu phần phần cứng, phần mềm của hệ thống như một phần các dịch vụ tổng thể của họ hoặc các cấu phần này có thể được cung cấp bởi bên thứ ba. Các đơn vị này thường thực hiện cài đặt hệ thống, đào tạo, hướng dẫn và trợ giúp khách hàng của hệ thống. - Quản lý và điều hành hệ thống máy tính của khách hàng và/hoặc công cụ xử lý dữ liệu; các hoạt động chuyên gia và các hoạt động khác có liên quan đến máy vi tính.	6202
16.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
17.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
18.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại.	6399
19.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020(Chính)
20.	Quảng cáo	7310
21.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
22.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
23.	Hoạt động nhiếp ảnh Chi tiết: Hoạt động nhiếp ảnh (trừ hoạt động của phóng viên, sản xuất phim)	7420
24.	Bán buôn tổng hợp (Trừ các ngành, nghề Nhà nước cấm đầu tư kinh doanh)	4690
25.	Sao chép bản ghi các loại	1820
26.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
27.	Cơ sở lưu trú khác	5590
28.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
29.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
30.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
31.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
32.	Hoạt động xuất bản khác (trừ hoạt động nhà xuất bản, xuất bản sách, phát hành xuất bản phẩm điện tử)	5819

33.	Xuất bản phần mềm (Trừ hoạt động nhà xuất bản, xuất bản sách, phát hành xuất bản phẩm điện tử)	5820
34.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (trừ chương trình truyền hình thời sự – chính trị)	5911
35.	Hoạt động hậu kỳ	5912
36.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
37.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cung cấp lao động theo yêu cầu của khách hàng trong một thời gian hạn định để bổ sung vào lực lượng lao động của khách hàng, những người được tuyển dụng là lao động của khu vực dịch vụ lao động tạm thời. Tuy nhiên, các đơn vị được phân loại ở đây không thực hiện việc giám sát trực tiếp lao động của họ trong khi làm việc cho khách hàng.	7820
38.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (trừ cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài và cho thuê lại lao động)	7830
39.	Đại lý du lịch	7911
40.	Điều hành tua du lịch	7912
41.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: - Cung cấp các dịch vụ đặt chỗ liên quan đến hoạt động du lịch: vận tải, khách sạn, nhà hàng, cho thuê xe, giải trí và thể thao; - Cung cấp dịch vụ chia sẻ thời gian nghỉ dưỡng; - Hoạt động bán vé cho các sự kiện sân khấu, thể thao và các sự kiện vui chơi, giải trí khác; - Cung cấp dịch vụ hỗ trợ khách du lịch: cung cấp thông tin du lịch cho khách, hoạt động hướng dẫn du lịch; - Hoạt động xúc tiến du lịch.	7990

42.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp Chi tiết: Việc cung cấp dịch vụ hỗ trợ văn phòng hỗn hợp hàng ngày, như lễ tân, kế hoạch tài chính, giữ sổ sách kế toán, dịch vụ nhân sự và chuyển phát thư...cho những người khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng. Loại trừ: - Việc cung cấp nhân viên thực hiện toàn bộ việc kinh doanh. Những hoạt động này được phân loại theo hoạt động kinh doanh mà nó thực hiện. - Hoạt động chỉ liên quan đến một khía cạnh cụ thể của những hoạt động này được phân loại theo những hoạt động cụ thể của chúng.	8211
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 300.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 30.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI THỊ THU THỦY	Căn hộ 1506, tòa N01, chung cư New Horizon city, số 87 đường Lĩnh Nam, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	16.500	165.000.000	55,000	0251840010 30	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	16.500	165.000.000	55,000		

2	HOÀNG HẢI HÀ	Căn hộ 1606 Thanh Yên, số 7 Thanh Đa, Phường 27, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.500	45.000.000	15,000	0601900028 57
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	4.500	45.000.000	15,000	
3	TÔ DIỆU KHANH	Số 8 phố Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.500	45.000.000	15,000	0011840115 25
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	4.500	45.000.000	15,000	
4	NGUYỄN HỮU NHÃ	Khu tập thể số 03, đường Trần Phú, Phường 04, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.500	45.000.000	15,000	0790800328 21
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	4.500	45.000.000	15,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI THỊ THU THỦY

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/10/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 025184001030

Ngày cấp: 25/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Thanh Giã 2, Phường Khai Quang, Thành phố Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Căn hộ 1506, tòa N01, chung cư New Horizon city, số 87 đường Lĩnh Nam, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội